TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HÓA
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2021/HSST
Ngày 14 – 9 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ÔngTrần Thanh Dần
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Lợi
Bà Hoàng Thị Thanh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa***:Ông Đinh Kiên Quyết - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2021/HSST ngày 26 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Phương L – Tên gọi khác: không; sinh ngày: 10/8/1993, tại xã Đồng H, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chổ ở: Thôn Đồng G, xã Đồng H, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Ngọc Th - sinh năm 1925; con bà: Đinh Thị Phương Thảo - sinh năm 1953; vợ, con: chưa có; tiền sự: không; tiền án: Ngày 11/9/2020 phạm tội "Trộm cắp tài sản'' bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tại bản án số: 41/2020/HSST ngày 30/11/2020; Nhân thân: Từ nhỏ đến lớn được gia đình nuôi dưỡng cho ăn học đến lớp 11/12 bỏ học ở nhà phụ giúp gia đình. Năm 2016 bị công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xử lý hành chính về hành vi "xâm hại sức khỏe của người khác". Ngày 11/9/2020 phạm tội "Trộm cắp tài sản" bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng, hiện đang chấp hành án. Ngày 12/6/2021 phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Bắt tạm giam ngày 02/8/2021. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình; theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Trần Thị Kim A – sinh năm: 1997.

Trú tại: Thôn Đồng G, xã Đồng H, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt)

Người làm chứng: Ông Trần Văn T – sinh năm 1968

Trú tại: Thôn Đồng G, xã Đồng H, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Đoàn Anh D, sinh năm 1986

Trú tại: Thôn Đồng G, xã Đồng H,, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dụng vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 12/6/2021, Nguyễn Phương Lý, trú tại thôn Đồng G, xã Đồng H, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đang trên đường đi bộ về nhà của mình. Khi đi qua nhà của chị Trần Thị Kim A ở cùng thôn, thấy cửa chính khóa, cửa sổ phòng khách mở hé nên L nảy sinh ý định lấy trộm tài sản. Nguyễn Phương L lén lút đột nhập vào nhà và dùng ánh sáng đèn điện thoại để soi và tìm lục tài sản. L đi lên tầng hai nhìn thấy một hộp đựng máy khoan cầm tay, L mở hộp ra lấy máy khoan bên trong rồi đưa về nhà cất dấu. Đến ngày 18/6/2021, Nguyễn Phương L đưa máy khoan đã lấy trộm được cho anh Đoàn Anh D ở cùng thôn sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số:16/KL – HĐĐG ngày 16/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng Hình sự huyện Tuyên Hóa xác định: Một máy khoan cầm tay, màu đỏ - đen có giá trị tại thời điểm lấy trộm là 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng)

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã thu giữ:

- 01(Một) máy khoan cầm tay (loại máy khoan tường), màu đỏ - đen, đã qua sử dụng.
- 01(một) điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, số Seri 354496097087136, đã qua sử dụng.

Xử lý vật chứng: Ngày 06/8/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại một máy khoan cầm tay (loại máy khoan tường), màu đỏ - đen cho chị Trần Thị Kim A là chủ sở hữu.

Trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị Kim A đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số: 32/CT - VKSTH - HS ngày 23/8/2021 của Viện kiểmsát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Nguyễn Phương L về tội "Trộm cắp tài sản" theođiểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Phương L về tội"Trộm cắp tài sản" theo điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 173 điểm h, s khoản 1 Điều 51và Điều 38 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Phương L từ 06 đến 09 tháng tù. Áp dụng Điều 56 và khoản 5 Điều 65Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 cộng hình phạt 06 tháng tù của bản án trước và hình phạt của bản án này tổng hợp hình phạt chung của hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành. Thời gian tính từ ngày bắt tạm giam 02/8/2021.

Vật chứng vụ án đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHSnăm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 điểm a, Khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu sung công quỹ nhà nước một điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, số Seri 354496097087136, đã qua sử dụng.

Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Phương L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Điều tra viên, hành vi tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Phương L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã thu thập được qua đó xác định: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 12/6/2021, Nguyễn Phương L đang trên đường đi bộ về nhà của mình. Khi đi qua nhà của chị Trần Thị Kim A ở cùng thôn, thấy cửa chính khóa, cửa sổ phòng khách mở hé nên L nảy sinh ý định lấy trộm tài sản. Nguyễn Phương L lén lút đột nhập vào nhà dùng điện thoại di động của mình bấm đèn sáng để soi và tìm lục tài sản. L đi lên tầng hai nhìn thấy một hộp đựng máy khoan cầm tay, L mở hộp ra lấy máy khoan bên trong rồi đưa về nhà cất dấu. Đến ngày 18/6/2021, Nguyễn Phương L đưa máy khoan đã lấy trộm được cho anh Đoàn Anh D ở cùng thôn sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số:16/KL – HĐĐG ngày 16/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng Hình sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xác định: Một máy khoan cầm tay, màu đỏ - đen có giá trị tại thời điểm

lấy trộm là 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng).Giá trị tài sản mà Nguyễn Phương L lấy trộm có giá trị dưới 2.000.000đ nhưng do trước đó Nguyễn Phương L đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" hiện đang chấp hành hình phạt chưa được xóa án tích mà còn vi phạm được thể hiện tại bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2020/HSST ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Do đó có căn cứ để truy tố và xét xử bị cáo Nguyễn Phương L về tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đúng như nội dung bản cáo trạng số: 32/CT - VKSTH – HS ngày 23/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa đã truy tố và lời phát biểu kết luận vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Hành vi phạm tội củabị cáo là lợi dụng sự quản lý sơ hở của chủ sở hữu đã lén lút lấy trộm tài sản đưa đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, sau đó sợ bị phát hiện đã cho người khác sử dụng. Hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý bức xúc phẫn nộ trong quần chúng nhân dân ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để có mức án nghiêm minh phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Do bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách của án treo nên Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng khoản 5 Điều 65 và 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sữa đổi, bổ sung năm 2017 để cộng hình phạt 06 tháng tù của bản án trước và hình phạt mới của bản án này để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án và việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ phù hợp.

[3] Tình tiết tăng nặng: Không có

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, s, khoản 1Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 vì phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, thiệt hại không lớn. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Liên quan trong vụ án này có anh Đoàn Anh D là người được Nguyễn Phương L cho máy khoan để sử dụng, nhưng anh D không biết L lấy trộm của người khác. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã được làm rỏ nên không có căn cứ để xử lý đối với anh D, Hội đồng xét xử thấy phù hợp nên không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra người bị hại chị Trần Thị Kim A đã nhận lại đúng tài sản bị mất, quá trình điều tra không yêu cầu bồi thường. Tại phiên tòa vắng mặt không có lý do vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã thu giữ: Một máy khoan cầm tay (loại máy khoan tường)và một chiếc điện thoại di động. Quá trình điều tra đã xác định chiếc máy khoan là của chị Trần Thị Kim A là chủ sở hữu đã tiến hành trả lại cho chị Anh đúng đặc điểm chủng loại và không bị hư hỏng gì. Quá trình điều tra chị Anh không có yêu cầu gì, tại phiên tòa vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét. Còn chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 105, màu đen chủ sở hữu là Nguyễn Phương L dùng để bật

đèn chiếu sáng của điện thoại để lục tìm tài sản. Đây là phương tiện công cụ phạm tội đang còn sử dụng được nênáp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015, sữa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[7].Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định nghĩa vụ chịu án phí trong vụ án hình sự buộc bị cáo Nguyễn Phương L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phương L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h , s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.Xử phạt bị cáo Nguyễn Phương L 09 tháng tù.

2. Áp dụng Điều 56 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 cộng hình phạt 06 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2020/HSST ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa và hình phạt 09 tháng tù của bản án này. Tổng hợp hình phạt chung cả hai bản án là 15 tháng tù.Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 02/8/2021.

Tuyên bố tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Phương L 45 ngày để bảo đảm việc thi hành án.

3. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015, sữa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: Một điện thoại di động, nhãn hiệu: Nokia 105, màu đen, số seri 354496097087136, tình trạng đã qua sử dụng.

Số vật chứng này hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/8/2021giữa Cơ quan Công an huyện Tuyên Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

4. Trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Trần Thị Kim A không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Phương L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, vắng mặt bị hại.Tuyên bố bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/9/2021). Bị hại kể

từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã Đồng H, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thanh Dần

Nơi nhận:
- CA huyện Tuyên Hoá;
- VKDND Tuyên Hóa.
- TAND tỉnh Quảng Bình.
- Chi cục THADS huyệnTuyên Hoá;
- Bị cáo; người bị hại, người có QLNVLQ.
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình
- Lưu hồ sơ vụ án.